

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ**
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Bản án số 44/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà.

Ông Trần Thanh Tùng.

- T ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn - T ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Sơn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 2003; tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: Tổ 11, khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở: Tổ 11, khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Chơ ro; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn H, sinh năm 1978 (Chết) và bà Nguyễn Thị Quế L, sinh năm 1980; Vợ con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Ông Trần Anh Dũng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***Bị hại:** Trần Anh T, sinh ngày 20/7/2006; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có mặt)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: bà Trần Thị Hoàng Th, sinh năm 1989; ông Võ Tuấn Tr, sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Ông Tr và bà Th có quan hệ là cha, mẹ ruột của bị hại, bà Th có mặt, ông Tr vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng thời gian đầu năm 2021, Đào Sơn C quen biết cháu Trần Anh T rồi cả hai nảy sinh tình cảm với nhau. Đến ngày 24/9/2021,

C đưa T về nhà C ở tổ 11, khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu chơi, cả hai đã quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ của C. Những lần tiếp theo, C và T nhiều lần quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ của C. Đến cuối năm 2021, gia đình C bán nhà và chuyển đến sinh sống tại khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Tại đây, C tiếp tục có hành vi quan hệ tình dục với T cho đến lần cuối cùng là ngày 12/02/2022. Đến tháng 04/2022 thì T phát hiện mình có thai, đến ngày 01/11/2022 T sinh được 01 bé trai tại bệnh viện Bà Rịa. Ngày 20/02/2023, T đến Ủy ban nhân dân thị trấn Long Điền, huyện Long Điền để làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho con, Ủy ban nhân dân thị trấn Long Điền phát hiện T mang thai khi chưa đủ 16 tuổi nên có công văn gửi Công an huyện Long Điền yêu cầu xác minh. Ngày 22/02/2023, Công an huyện Long Điền đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Đất Đỏ điều tra theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên. (BL 69 đến 81). Lời khai nhận của C phù hợp với lời khai của bị hại Trần Anh T tại các bút lục từ 93 đến 104.

Căn cứ vào giấy khai sinh số 125 ngày 04/5/2007 do Ủy ban nhân dân thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp cho bà Trần Thị Hoàng Th (là mẹ của T), xác định Trần Anh T sinh ngày 20/7/2006. Như vậy, tại thời điểm C thực hiện hành vi giao cấu với T (ngày 24/9/2021) thì T được 15 tuổi 02 tháng 04 ngày, chưa đủ 16 tuổi. (BL 85).

Ngày 01/11/2022, Trần Anh T đã sinh 01 bé trai tên Trần Thiên Phúc tại bệnh viện Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trưng cầu giám định AND để xác định quan hệ huyết thống giữa T, C và cháu Phúc.

Tại kết luận giám định số 1764/KL-KTHS ngày 11/4/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Trần Anh T và cháu bé sinh ngày 01/11/2022 gửi giám định có quan hệ huyết thống mẹ - con; Đào Sơn C và cháu bé sinh ngày 01/11/2022 gửi giám định không có quan hệ huyết thống cha - con”. (BL 35 đến 40).

* Trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Hoàng Th, ông Võ Tuấn Tr sinh năm: 1987 (là ba và mẹ của T) và Trần Anh T không yêu cầu C phải bồi Tồng tiền tổn thất tinh thần. Tuy nhiên, từ khi sinh con ra đến nay, C đã tự nguyện chu cấp toàn bộ chi phí sinh hoạt của T và cháu Phúc, bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho C. (BL 105 đến 110)

Tại cáo trạng số 45/CT-VKSĐĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo Đào Sơn C về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, **điểm b, s khoản 1**, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, **khoản 1 Điều 54** Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố: Do không biết Trần Anh T chưa tròn 16 tuổi, bị cáo và T quen biết nảy sinh tình cảm và quan hệ tình dục với nhau nhiều lần, cho đến khi T có thai sinh con thì bị cơ quan điều tra phát hiện truy tố. Hội đồng xét xử qua tiến hành tranh tụng công khai tại phiên tòa, xét lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại phù hợp với nhau, phù hợp với chứng cứ Th thập được có trong hồ sơ. Bị cáo đã là người đã thành niên có hành vi quan hệ tình dục với bị hại chưa tròn 16 tuổi, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi”. Bị cáo quan hệ nhiều lần, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Đủ cơ sở khẳng định bản cáo trạng số 45/2023/CT-VKSĐĐ ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình Thường về thể chất và sinh lý trẻ em trong độ tuổi 13 đến dưới 16 được pháp luật bảo vệ, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thiết thiệt hại khắc phục hậu quả; Người đại diện cho bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình Thộc hộ nghèo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi Thường trách nhiệm dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, **khoản 1 Điều 54**; Điều 38. Điều 50 Bộ luật hình sự.

1/- Tuyên bố: Bị cáo Đào Sơn C (Tên gọi khác: không) phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Sơn C (tên gọi khác: Không) 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt để chấp hành án.

2/- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3/- Về xử lý vật chứng: Không có.

4/- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 14/8/2023**).

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa Thận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BRVT.
- Sở TP. BRVT
- VKSND H. Đất Đỏ
- Công an huyện Đất Đỏ.
- CCTHADS H.Đất Đỏ.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN VĂN TIẾN